

Bản án số: 115/2022/HS-ST

Ngày: 22 – 4 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Quang Ngọc Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Nguyễn Phương Thà – Bí thư Thành đoàn Thuận An;
2. Bà Dương Thị Bạ – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2022/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Duy P., sinh năm 1987 tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: Q khu phố H, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L và bà Nguyễn Thị Ngọc S; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/4/2016 bị TAND thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 74/2016/QĐ-TA thời hạn 15 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2021 đến nay, có mặt.

2. Đỗ Minh T., sinh năm 1986 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi thường trú: Ấp L, xã T, huyện N, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T. và bà Lê Thị Mỹ K.; bị cáo có vợ tên Lâm Thị Bích N. và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/12/2010 bị TAND huyện (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản theo Bản án số 299/2010/HS-ST. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2021 đến nay, có mặt.

Bị hại:

- Ông Lê Vũ Minh Đ., sinh năm 1982;
- Bà Tạ Huỳnh T., sinh năm 1989;
- Cháu Lê Minh Mai H, sinh năm 2008; người đại diện hợp pháp của cháu Trang: Ông Lê Vũ Minh Đ. và bà Tạ Huỳnh T..

Cùng nơi cư trú: 3/2 khu phố Bình Đức 1, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Thị D., Nguyễn Văn Y, Nguyễn Thảo Bảo L..
vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 08/12/2021, Nguyễn Duy P. đang ở nhà trọ của mình địa chỉ: D, khu phố B1, phường B, thành phố A, Bình Dương thì có đối tượng tên Hai Càng (hiện không rõ lai lịch) đến tìm P. và rủ đi trộm cắp tài sản thì P. đồng ý. Đến 13 giờ cùng ngày, khi phát hiện phòng trọ số 19 của gia đình anh Lê Vũ Minh Đ. ở cùng dãy trọ không có ai ở nhà nên đối tượng Hai Càng dùng búa phá khóa cửa phòng trọ rồi cùng với P. đột nhập vào trong lén lút chiếm đoạt các tài sản gồm 01 tivi hiệu Sony 43 inch KD-43X8000E màu đen; 01 bộ máy vi tính để bàn gồm 01 cái màn hình hiệu LG 15 inch màu đen, 01 thùng CPU core i5 hiệu VSP màu đen, ram 04Gb; 01 cái loa bluetooth hiệu Sony SRX-XB30 màu xanh; 01 bộ poster ảnh nhóm nhạc nam BTS của Hàn Quốc; 06 quần lót ren hoa hồng nhiều màu, 02 quần lót ren màu hồng, 01 quần len nịt bụng, 03 quần lót hiệu Thiên Nga, 03 quần lót hiệu SU, 05 quần lót cotton, 01 áo lót dán cánh tiên màu kem, 04 áo ngực hiệu SU gấm size A85.

Sau khi lấy được các tài sản trên, đối tượng Hai Càng lấy xe mô tô chở tài sản trộm cùng với P. đi đến phòng trọ của Đỗ Minh T., địa chỉ: E, khu phố Đ, phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương, cả hai nói cho T. biết các tài sản này vừa trộm được và gửi nhờ để đợi mang đi bán rồi chia tiền thì T. đồng ý. Sau đó, đối tượng Hai Càng đã đến lấy 01 tivi hiệu Sony 43 inch KD-43X8000E màu đen đem bán được số tiền 1.500.000 đồng nhưng chưa chia tiền cho P. và T.. Đến ngày 09/12/2021 do sợ bị phát hiện nên P. đã chuyển phòng trọ đến cơ sở trọ địa chỉ: V, khu phố Đ, phường H, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để ở. Hành vi của bị cáo P. và T. sau đó bị phát hiện và bắt giữ, quá trình điều tra cả hai đều khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 06 quần lót ren hoa hồng nhiều màu; 02 quần lót ren màu hồng; 01 quần len nịt bụng, 03 quần lót hiệu Thiên Nga; 03 quần lót hiệu SU; 05 quần lót cotton; 01 áo lót dán cánh tiên màu kem; 04 áo ngực hiệu SU gấm size A85; 01 màn hình máy tính hiệu LG 15inch; 01 loa Bluetooth hiệu

Sony SRX XB 30 màu xanh; 01 thùng máy CPU hiệu VSP; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4 vỏ màu tím.

Biên bản và Kết luận định giá tài sản ngày 16/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 ti vi hiệu Sony 43 Inch màu đen; 01 màn hình máy tính hiệu LG 15inch màu đen và 01 thùng CPU core i5 hiệu VSP, ram 4GB màu đen; 01 loa Bluetooth hiệu Sony SRX XB 30 màu xanh; 21 quần lót nữ các loại; 04 áo ngực nữ hiệu Su gấm Size A85; 01 poster hình nhóm nhạc BTS gồm 20 tấm ảnh có tổng trị giá là 5.485.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 115/CT-VKS-TA ngày 05/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Duy P. về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và truy tố Đỗ Minh T. về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại và khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy P. mức hình phạt từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Minh T. mức hình phạt từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- 01 màn hình máy tính hiệu LG 15inch màu đen và 01 thùng CPU core i5 hiệu VSP, ram 4GB màu đen; 01 loa Bluetooth hiệu Sony SRX XB 30 màu xanh; 21 quần lót nữ các loại; 04 áo ngực nữ hiệu Su gấm Size A85 đã được thu hồi trả lại cho bị hại.

- Đối 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4 vỏ màu tím là tài sản của bị cáo P., không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo P. là phù hợp.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường đối với tài sản không thu hồi được là 01 ti vi hiệu Sony 43 Inch màu đen và bộ poster ảnh số tiền 10.000.000 đồng, các bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Bị cáo Nguyễn Duy P., Đỗ Minh T. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của Bản kết luận điều tra và Cáo trạng, thống nhất với lời luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, người làm chứng, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 08/12/2021, tại phòng trọ số 19, cơ sở trọ địa chỉ: D, khu phố B1, phường B, Thuận An, Bình Dương, Nguyễn Duy P. và đối tượng Hai Càng có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản gồm: 01 ti vi hiệu Sony 43 Inch màu đen; 01 màn hình máy tính hiệu LG 15inch màu đen và 01 thùng CPU core i5 hiệu VSP, ram 4GB màu đen; 01 loa Bluetooth hiệu Sony SRX XB 30 màu xanh; 21 quần lót nữ các loại; 04 áo ngực nữ hiệu Su gấm Size A85; 01 poster hình nhóm nhạc BTS gồm 20 tấm ảnh, tổng trị giá là 5.485.000 đồng. Sau đó P. và đối tượng Hai Càng mang các tài sản trên đi đến phòng trọ của Đỗ Minh T. tại địa chỉ: 2/6 khu phố Bình Đức 1, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, cả hai nói cho T. biết các tài sản này vừa trộm được và gửi nhờ để đợi mang đi bán rồi chia tiền thì T. đồng ý. Hành vi của các bị cáo sau đó bị phát hiện, bắt giữ, riêng đối tượng Hai Càng đã bỏ trốn.

[2.2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy P. đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; hành vi của Đỗ Minh T. đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại và khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, do đó cần có mức án nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân: Cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo P. từng bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo T. từng bị Tòa án xử phạt về tội “Cướp tài sản”, các bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo P. phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- 01 màn hình máy tính hiệu LG 15inch màu đen và 01 thùng CPU core i5 hiệu VSP, ram 4GB màu đen; 01 loa Bluetooth hiệu Sony SRX XB 30 màu xanh; 21 quần lót nữ các loại; 04 áo ngực nữ hiệu Su gấm Size A85 đã được thu hồi trả lại cho bị hại.

- Đối 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4 vỏ màu tím là tài sản của bị cáo P., không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo P. là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Vũ Minh Đ. yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng đối với tài sản không thu hồi được, các bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Đối với đối tượng Hai Càng sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 48 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Duy P.;

- Khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 48 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Minh T.;

- Các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy P. phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Đỗ Minh T. phạm tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy P. 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2021.

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh T. 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2021.

2. Về tránh nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Duy P. và Đỗ Minh T. có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Lê Vũ Minh Đ. số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

3. Về án phí:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thuận An;
- Chi cục THADS TP.Thuận An;
- Công an TP.Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Quang Ngọc Nhân